

THỐNG KÊ

Đến cuối năm, như thường lệ, trường A luôn phải làm bài kiểm tra Tin học. Để có đánh giá chính xác hơn về tình hình học tập của học sinh, giáo viên giảng dạy cần biết số lượng của mỗi con điểm mà các em học sinh có được. (Biết rằng điểm của các em đã được làm tròn thành số nguyên dương từ 1 đến 10). Là học sinh của trường em hãy lập trình giúp giáo viên thống kê được số lượng mỗi con điểm.

Dữ liệu: - Dòng đầu tiên chứa số nguyên dương N ($1 \leq N \leq 10^{18}$) là số lượng con điểm cần thống kê

- Dòng thứ hai chứa N con điểm (các số cách nhau 1 dấu cách)

Kết quả: Gồm nhiều dòng là thống kê số lượng mỗi con điểm (theo thứ tự: từ điểm thấp đến cao)

Ví dụ:

THONGKE.INP	THONGKE.OUT
8	5 1
7 9 7 6 8 10 5 6	6 2
	7 2
	8 1
	9 1
	10 1

Giới hạn: - 60% số test có giá trị N trong phạm vi từ 1 đến 10^3 .

- 40% số test có giá trị N trong phạm vi từ 1 đến 10^{18}